TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017/HSST
Ngày: 21.4.2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG - TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Hoàng Thị Ngân**

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Việt Nga

- Ông Nông Văn Thịnh

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Ngọc Linh - Cán bộ Toà án ND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên toà:

Ông: Nông Văn Hưng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương.

Ngày 21 tháng 4 năm 2017, tại Hội trường UBND xã Yên Trạch, huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2017/HSST ngày 22.3.2017 đối với bị cáo:

Họ và tờn: **Hoàng Văn Đ.** Tờn gọi khác: Không Sinh năm: 1996

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày. Văn hóa: 9/12.

Con ông: Hoàng Văn H (SN 1966), con bà Lương Thị C (SN1966). Gia đình có 4 chị, em, bị cáo là con thứ 4; vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2017, chuyển tạm giam từ ngày 12/02/2017 Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đình T

Trú tại: Xóm H, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Triệu Nguyễn T

Trú tại: Xóm B, xã N, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

Đều vắng mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn H – Sinh năm 1966 (Có mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Bị cáo HoàngVăn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố về hành vi sau:

Hồi 15 giờ 00 phỳt ngày 03/02/2017, Tổ công tác của Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại xóm Bằng Ninh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên trái của Đ có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long bên trong có 01 túi ni lông màu trắng chứa đựng 05 gúi nhỏ chất bột màu trắng (nghi là ma tuý loại heroin) được gói bên ngoài bằng một lớp giấy trắng ; 01 thanh kim loại màu trắng có đầu nhọn sắc, dài 4cm x 0,5cm; 10 mảnh giấy trắng kích thước 3cm x 3,5cm; Thu trong giầy chân trái của Đ đang đi có 01 gói chất gói chất bột màu trắng (nghi là ma túy loại hêrôin) được gói bên ngoài bằng một lớp giấy bạc màu trắng; Thu trong túi quần bên trái của Đ 100.000đ; Thu trong túi quần bên trái đang mặc của Nguyễn Đình T 5.000đ; Thu trong túi áo ngực bên trái của T có 01 chiếc xi lanh nhựa đó cũ loại 03ml đó qua sử dụng (BL 26-29). Tại kết luận giám định số 306/KL-PC54 ngày 06/02/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: *Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn Đ là chất ma túy loại Hêroin, có trọng lượng (khối lượng) là 0,555 gam*

Đ khai bản thân nghiện ma tuý. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/02/2017, Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS: 20E1 - 208.16 từ nhà đến nhà của Phạm Tuấn L (SN 1995, Nơi ĐKHKTT: xóm N, xã N, huyện L, tỉnh Thái Nguyên, để cắm xe lấy số tiền là 1.000.000đ, sau đó Đ ra bắt xe Bus xuống thành phố Thái Nguyên vào cửa hàng thế giới di động ở ngã ba Mỏ Bạch để thanh toán tiền trả giúp điện thoại hết số tiền 550.000đ và Đ đi bộ xuống bến xe khách Thái Nguyên gặp một người nam giới khoảng 35 tuổi, người (không biết tên tuổi địa chỉ) Đ đến gần người nam giới đó chủ động hỏi Đ là "có lấy hàng không ?" Đ bảo có lấy cho cháu 400.000đ núi xong Đ đưa cho người nam giới 400.000đ, người nam giới đó nhận tiền và bảo Đ đứng đợi và đi vào một ngõ nhỏ ở gần đó, khoảng 02 phút sau quay ra đưa cho Đ 01 gói ma tuý loại Hêrôin được gúi bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma tuý Đ đi vào một ngõ gần đấy lấy gói ma túy vừa mua được ra lấy một ít ra và sử dụng bằng hình thức chích vào mạch máu, khi sử dụng xong Đ chia cắt số ma

túy còn lại ra thành 06 gói nhỏ dùng giấy gói lại, trong đó 05 gói được gói bên ngoài bằng lớp giấy trắng và 01 gói được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, rồi cất giấu 01 gói vào trong giầy đang đi bên chân trái, còn 05 gói vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long cho vào trong túi quần bên trái, sau đó Đ đi bộ ra đường quốc lộ 3 bắt xe Bus về nhà, về đến cổng chợ Yên Ninh thuộc xóm Bằng Ninh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Đ xuống xe ô tô Bus đi bộ vào chợ thì gặp Nguyễn Đình T đang đứng ở chợ Yên Ninh Đ hỏi T là anh đi đâu mà đứng ở đây ?, đi làm về à ?, T bảo không, mày đi đâu về đấy ?, Đ bảo em đi Thái Nguyên về, T bảo mày có ma tuý không bán cho anh một gói anh vật lắm rồi. Đ bảo với T là có, T bảo cắm cho Đ một con ngan để đổi lấy ma tuý, Đ không đồng ý, T bảo Đ thế có biết chỗ nào mua ngan thì bán hộ để lấy tiền mua ma tuý, Đ bảo biết, T đưa con ngan cho Đ, Đ cầm rồi một mình đi bộ xuống nhà bà Đào Thị H, SN 1975 , Trú tại: xóm N, Xã N, huyện L, tỉnh Thái Nguyên cân được 1,5 kg bà H trả cho Đ 75.000đ, Đ cầm tiền về đưa cho T, T cầm tiền đếm song cất tiền vào túi quần hậu sau đó cùng nhau về nhà đi được một đoạn T lấy tiền ra đưa cho Đ và bảo Đ bán cho một gói ma tuý với giá 70.000đ, Đ đồng ý nhận tiền rồi Đ bảo đi đến cầu Đồng Phủ 1 Đ sẽ đưa ma tuý cho. Khi đến cầu Đồng Phủ 1 Đ lấy bao thuốc Thăng Long ra định đưa ma tuý cho T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả như đã nêu ở trên.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 17/QĐ-VKS ngày 20.3.2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Hoàng Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Áp dụng: khoản 1, 5 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 BLHS

Xử phạt: Hoàng Văn Đ từ 42 đến 48 tháng tù

Phạt bổ sung bị cáo từ 5 – 6 triệu đồng

Xử lý vật chứng vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa, xác định việc truy tố xét xử là đúng, không oan. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để sớm trở về với gia đình, xã hội.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn bộ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử đã có cơ sở khẳng định:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 03/02/2017, tại khu vực xóm Bằng Ninh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, Hoàng Văn Đ đó có hành vi tàng trữ trái phép 0,555 gam Hê ôin, mục đích mang bán cho Nguyễn Đình T lấy 70.000đ, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo với tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Điều luật quy định:

Điều 194: Tội Mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán…trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến các qui định của nhà nước về quản lý các chất ma tuý. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Học hết lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà làm ruộng, chưa có tiền án tiền sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 của BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù buộc cách ly xã hội một thời hạn tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Tại thời điểm bị cáo phạm tội ngày 03.02.2017, sau ngày Bộ luật hình sự 2015 được Quốc hội thông qua, tại khoản 1 Điều 251 tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, mức hình phạt này tương đương với mức hình phạt quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo mới phù hợp với quy định tại khoản 5 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bỡ niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 0,096gam (không phẩy không chín sáu gam) hêrôin; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 0,390gam (không phẩy ba chín mươi gam) hêroin; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu X1 bên trong có các vỏ bì niêm phong kí hiệu D1, D2, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, 15 mảnh giấy trắng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh kim loại, 01 túi ni lông màu trắng; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu X bên trong có 01 (một) xi lanh nhựa loại 03 ml đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đình T khi bắt quả tang

Tịch thu sung quỹ 70.000đ là số tiền Đ bán ma tuý cho T. Tạm giữ của Đ 30.000đ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho Nguyễn Đình T 5.000đ (năm nghìn đồng).

Về nguồn gốc số ma tuý, Đ khai mua của một người nam giới không rõ lai lịch địa chỉ tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên; Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương phối hợp với Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1, 5 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Hoàng Văn Đ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày03.02.2017

Phạt bổ sung: Buộc bị cáo phải nộp 5.000.000đ (năm triệu đồng) để xung công quỹ nhà nước.

Áp dụng điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 0,096gam (không phẩy không chín sáu gam) hêrôin; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 0,390gam (không phẩy ba chín mươi gam) hêroin; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu X1 bên trong có các vỏ bì niêm phong ký hiệu D1, D2, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, 15 mảnh giấy trắng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh kim loại, 01 túi ni lông màu trắng; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu X bên trong có 01

(một) xi lanh nhựa loại 03 ml đó qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đình T khi bắt quả tang

Tịch thu sung quỹ 70.000đ là số tiền Đ bán ma tuý cho T. Tạm giữ của Đ 30.000đ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho Nguyễn Đình T 5.000đ (năm nghìn đồng).

(Vật chứng trong kho vật chứng của Chi cục Thi hành án đân sự huyện Phú Lương tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21.4.2017 và uỷ nhiệm chi số 16 ngày 20.4.2017)

Án phí: Áp dụng điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để xung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận.
- VKS- Phú Lương.
- THA- Phú Lương.
- CA huyện Phú Lương
- TA tỉnh.
- THA Phạt tù.
- Bị Cáo.
- UBND xã
- Lưu HS.
- Lưu V P

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngân